

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 –TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2026/HS-ST

Ngày: 28-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Cẩm Hương

Bà Nguyễn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tùng– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Đặng Phúc Y; tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/8/1991 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn P (chết) và bà Đặng Thị O; chưa vợ, con, tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2026 đến ngày 05/4/2026 chuyển tạm giam đến nay tại Phân trại tạm giam Tân Lân thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh T. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Huỳnh Đặng Hồng T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt;

- Người chứng kiến:

1/ Trần Hồng Châu Nhật T1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp C P, xã M, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt;

2/ Nguyễn Anh H, sinh năm 2004. Địa chỉ: Ấp F, xã M, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/03/2026, bị cáo Y mua từ người tên T2 (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy đá giá 300.000đ. Sau khi mua ma túy, bị cáo đem ma túy ra sau nhà ở ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh lấy ra 01 một ít bỏ vào nỏ thủy tinh để sử dụng, còn lại bị cáo phân làm 02 phần, 01 phần cất trong gói nylon màu trắng hàn kín hai đầu, 01 phần để trong gói nylon có rãnh khếp viền màu vàng để trên bàn cạnh bình nước sau nhà. Sau khi sử dụng xong, bị cáo Y vứt bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy sau nhà. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Y lấy gói ma túy đựng trong nylon màu trắng hàn kín hai đầu cầm trên tay và điều khiển xe đạp điện tìm nơi sử dụng. Khoảng 20 giờ 20 phút, khi bị cáo Y điều khiển xe đạp điện đến ấp C, xã M tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an xã M kiểm tra hành chính bắt quả tang bị cáo Y cầm trong lòng bàn tay trái 01 gói nylon màu trắng, hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được Công an tiến hành niêm phong theo quy định).

Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y thu giữ 01 túi nylon màu trắng, rãnh khếp, viền màu vàng bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được Công an tiến hành niêm phong theo quy định).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T thu giữ vật chứng:

- 01 gói nylon màu trắng có rãnh khếp, viền màu vàng chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tại vị trí trên bàn cạnh bình nước sau nhà bị cáo Y được niêm phong theo quy định, có chữ ký của bị cáo Y.

- 01 gói nylon màu trắng, hàn kín đựng tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định, có chữ ký của Huỳnh Đăng Phúc Y.

- 01 xe đạp điện của bà Huỳnh Đăng Hồng T (em ruột Huỳnh Đăng Phúc Y) để ở nhà, bị cáo Y tự lấy xe đi, T không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 chai nhựa bên trong có chứa nước tiểu của Huỳnh Đăng Phúc Y được niêm phong theo quy định, có chữ ký của Huỳnh Đăng Phúc Y.

Đối với dụng cụ sử dụng ma túy, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Tại Bản kết luận giám định số: 1042/KL-KTHS, ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh T, giám định và kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2992 gam. H1 lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2224 gam và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong.

Tại bản kết luận giám định số: 1119/KL-KTTHS ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh T, giám định và kết luận: Mẫu tinh thể màu

trắng bên trong 01 (một) túi nylon màu trắng, rãnh khếp, niên màu vàng gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; Khối lượng là 0,2426 gam (không phải hai bốn hai sáu gam). Mẫu tinh thể màu trắng có khối lượng 0,2178 gam còn lại được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

Mẫu nước tiểu ghi thu của Huỳnh Đăng Phúc Y, sinh ngày 09/8/1991. ĐKTT: ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh gửi đến giám định có tìm thấy thành phần chất ma túy: Loại Methamphetamine; MDMA. H1 lại đối tượng giám định: Mẫu nước tiểu đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Tại Bản Cáo trạng số 41/CT-VKSKV4 ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 -Tây Ninh truy tố bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 –Tây Ninh tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y từ 03 năm đến 04 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2224 gam và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong; Mẫu tinh thể màu trắng có khối lượng 0,2178 gam còn lại được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

- Trả lại cho bà Huỳnh Đăng Hồng T 01 xe đạp điện

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293, 296 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với bản ảnh hiện trường cùng với Bản Kết luận giám định số 1042/KL-KTHS ngày 03/4/2026, số 1119/KL-KTHS ngày 09/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh T và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 27/3/2026, tại ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh lực lượng Công an xã M bắt quả tang bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y đang cầm trên tay 0,2992 gam ma túy Methamphetamine. Qua khám xét nhà bị cáo Y tại ấp C, xã M thu giữ 0,2426 gam ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy bị cáo Y tàng trữ là 0,5418 gam loại Methamphetamine. Qua điều tra bị cáo Y khai nhận số ma túy trên bị cáo mua từ người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân), mục đích để sử dụng.

Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh truy tố bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật

[3] Hành vi vi phạm của bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cũng thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, là tác nhân gây ra các loại bệnh, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

[5]. Xét quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị xử phạt tù và mức hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo trình bày không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2224 gam và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong; Mẫu tinh thể màu trắng có khối lượng 0,2178 gam còn lại được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

- Trả lại cho bà Huỳnh Đăng Hồng T 01 xe đạp điện

(Vật chứng trên do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T quản lý).

[8]. Đối với thanh niên tên “T2” không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho Huỳnh Đăng Phúc Y, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T không có cơ sở xác minh xử lý trách nhiệm hình sự.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 28/3/2026.

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2026) để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2224 gam và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong; Mẫu tinh thể màu trắng có khối lượng 0,2178 gam còn lại được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

- Trả lại cho bà Huỳnh Đăng Hồng T 01 xe đạp điện

(Vật chứng trên do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Đăng Phúc Y nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 4;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Thanh